

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC**

NGÀNH: CNKT Công trình XD; CN Thông tin; CNKT Cơ khí; CNKT Điện - Điện tử; CNKT ĐK&TĐH; Kỹ thuật mỏ; KT Trắc địa - Bản đồ; KT tuyến khoáng

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: **Kinh tế học đại cương**

Tiếng Anh: **Principles of Economics**

Mã số học phần: 02KINHTE100

Số tín chỉ học phần: 2 (2,0)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 30 tiết; thực hành/thí nghiệm: 0 tiết

Tự học: 70 tiết

2. Đơn vị quản lý học phần

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Đặng Thị Thu Giang
2. ThS. Trần Thị Thu Lan
3. ThS. Bùi Thị Thúy Hằng
4. ThS. Trần Thị Thanh Hương
5. ThS. Trần Hoàng Tùng
6. ThS. Ngô Thị Lan Hương

2.2. Bộ môn: Quản trị kinh doanh

2.3. Khoa: Kinh tế

3. Điều kiện học học phần

Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lê Nin, Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về kinh tế học vi mô, kinh tế học vĩ mô.

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Hiểu biết được một nền kinh tế hoạt động như thế nào
- 4.1.2. Giải thích được các khái niệm về cầu, cung và thị trường cân bằng

4.1.3. Hiểu biết được hành vi người tiêu dùng, tổ chức ngành kinh doanh và các loại cấu trúc thị trường

4.1.4. Mô tả các mục tiêu kinh tế cơ bản và thước đo hoạt động kinh tế.

4.1.5. Hiểu biết hoạt động của kinh tế vĩ mô thông qua các chỉ tiêu tổng thể của nền kinh tế và mô hình tổng cung tổng cầu;

4.1.6. Hiểu biết tác động chính sách của chính phủ lên thị trường cân bằng

4.1.7. Thảo luận chu kỳ kinh tế và mối quan hệ của nó tới lạm phát và thất nghiệp;

4.2. *Kỹ năng:*

4.2.1. Hình thành các kỹ năng phân tích, đánh giá, phản biện, phê phán....

4.2.2. Tiếp cận các công cụ, chính sách quản lý kinh tế của Nhà nước, hành vi tiêu dùng, hành vi kinh doanh trong thực tế.

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng xã hội cơ bản trong làm việc nhóm, đóng góp cho tập thể, thảo luận, thuyết trình vấn đề về kinh tế - xã hội

4.2.4. Kỹ năng tự học tập, luôn chủ động, sáng tạo trong giải quyết vấn đề.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Định nghĩa được các thuật ngữ thường dùng trong kinh tế học.
2. Trình bày được vấn đề cầu, cung, cơ chế hình thành giá cả của thị trường hàng hóa.
3. Trình bày được sự lựa chọn tối ưu của người tiêu dùng.
4. Trình bày được quyết định sản xuất của doanh nghiệp trong các trường hợp khác nhau.
5. Trình bày được khái niệm, phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cơ bản và mối quan hệ giữa các chỉ tiêu.
6. Trình bày được mục tiêu, chính sách của nền kinh tế.
7. Giải thích được các loại thất nghiệp, phân loại được các kiểu lạm phát.
8. Có thể phân tích, thảo luận về những hiện tượng kinh tế - xã hội xét trên góc độ tiếp cận vi mô.
9. Có thể phân tích, thảo luận về những hiện tượng kinh tế - xã hội xét trên góc độ tiếp cận vĩ mô.
10. Vận dụng được các lý thuyết trong Kinh tế học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh, quản lý và pháp luật.
11. Thực hiện được công việc độc lập hoặc theo nhóm.
12. Chủ động, sáng tạo trong học tập.

6. Tóm tắt nội dung học phần

Kinh tế học vi mô cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các nguyên tắc kinh tế cốt lõi để giải thích lý do tại sao từng cá nhân, công ty và chính phủ ra quyết định, và làm thế nào tận dụng tối đa nguồn lực sẵn có để có quyết định tốt hơn.

Kinh tế vĩ mô tìm hiểu về hoạt động của nền kinh tế và tương tác với kinh tế quốc tế. Kinh tế vĩ mô nghiên cứu về GDP, GNP, Tổng cung, tổng cầu của nền kinh tế, tỷ lệ thất nghiệp và lạm phát, các chính sách và công cụ điều hành nền kinh tế của chính phủ

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
Mở đầu					
Chương 1	Khái quát về kinh tế học và nền kinh tế				
1.1	Một số khái niệm về kinh tế học				
1.2	Một số khái niệm và quy luật kinh tế cơ bản				4.1.1 4.2.1
1.3	Các vấn đề kinh tế cơ bản của một nền kinh tế	2	2	0	4.2.3 4.2.4
1.4	Các hình thức tổ chức nền kinh tế – Vai trò của Chính phủ trong nền kinh tế				
	Bài tập và thảo luận				
Chương 2	Cung - cầu và thị trường hàng hóa				
2.1	Cung hàng hóa và thay đổi của cung hàng hóa trên thị trường				4.1.2 4.2.1
2.2	Cầu hàng hóa và thay đổi của cầu hàng hóa trên thị trường	8	8	0	4.2.2 4.2.3 4.2.4
2.3	Sự cân bằng cung cầu hàng hóa trên thị trường				
	Bài tập và thảo luận				
Chương 3	Lý thuyết về sự lựa chọn của người tiêu dùng				4.1.3 4.2.1
3.1	Lý thuyết về sự lựa chọn của người tiêu dùng	4	4	0	4.2.2 4.2.3 4.2.4
3.2	Lựa chọn sản phẩm và tiêu dùng tối ưu				
	Bài tập và thảo luận				
Chương 4	Lý thuyết về doanh nghiệp và quyết định sản xuất của doanh nghiệp trên thị trường	8	8	0	4.1.3 4.2.1 4.2.2



Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
4.1	Lý thuyết về chi phí				4.2.3
4.2	Lý thuyết về doanh thu và lợi nhuận				4.2.4
4.3	Các quyết định về sản lượng sản xuất của doanh nghiệp				
4.4	Thị trường				
4.5	Quyết định sản xuất của doanh nghiệp trên thị trường				
	Bài tập và thảo luận				
	Kiểm tra giữa kì	2	2	0	4.2.4
Chương 5	Một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô	2	2	0	4.1.4
5.1	Tổng sản phẩm quốc nội (GDP)				4.1.5
5.2	Tổng sản phẩm quốc dân (GNP)				4.2.1
5.3	Thu nhập quốc dân, thu nhập quốc dân có thể sử dụng				4.2.2
	Bài tập và thảo luận				4.2.3
					4.2.4
Chương 6	Tổng cung, Tổng cầu của nền kinh tế và các chính sách kinh tế vĩ mô	2	2	0	4.1.6
6.1	Tổng cung và tổng cầu của nền kinh tế				4.2.1
6.2	Chu kỳ kinh doanh và các hậu quả của chu kỳ kinh doanh				4.2.2
6.3	Các mục tiêu và các chính sách kinh tế vĩ mô				4.2.3
	Bài tập và thảo luận				4.2.4
Chương 7	Thất nghiệp và Lạm phát	2	2	0	4.1.7
7.1	Thất nghiệp				4.2.1
7.2	Lạm phát				4.2.2
					4.2.3
					4.2.4

8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm, hỏi đáp

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.

- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12
- Thực hiện các hoạt động khác theo yêu cầu của giảng viên.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Làm bài kiểm tra tự luận	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Trắc nghiệm + tự luận (60P)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập:

11.1. Tài liệu chính:

[1] TS. Trần Thị Lan Hương, giáo trình “Kinh tế học đại cương”, NXB Giáo dục Việt Nam, năm 2011.

11.2. Tài liệu tham khảo:

- [2] Giáo trình “Kinh tế học vi mô”, NXB Giáo dục, năm 2003.
- [3] 101 bài tập kinh tế vi mô, NXB Thế giới, năm 2008.
- [4] Giáo trình “Kinh tế học vĩ mô”, ĐHCNQN, năm 2013.
- [5] Bài tập kinh tế vĩ mô, NXB Tài chính, Năm 2012.

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	Chương 1: Khái quát về kinh tế học và nền kinh tế	3	1	0	Tài liệu [1], [2], [3]
2	Chương 2: Cung cầu và thị trường hoàng hóa	12	5	0	Tài liệu [1], [2], [3]

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
3	Chương 3: Lý thuyết về sự lựa chọn của người tiêu dùng	7	3	0	Tài liệu [1], [2], [3]
4	Chương 4: Lý thuyết về DN và quyết định sản xuất của DN trên thị trường	10	6	0	Tài liệu [1], [2], [3]
5	Chương 5: Một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô	4	1	0	Tài liệu [1], [4], [5]
6	Chương 6: Tổng cung, Tổng cầu của nền kinh tế và các chính sách kinh tế vĩ mô	4	1	0	Tài liệu [1], [4], [5]
7	Chương 7: Thất nghiệp và Lạm phát	4	1	0	Tài liệu [1], [4], [5]
8	Kiểm tra giữa kì	4	4	0	

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 08 năm 2022



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Hùng Thắng

P.TRƯỞNG BỘ MÔN

ThS. Đặng Thị Thu Giang

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Đặng Thị Thu Giang